

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021 - 2030

Thực hiện Quyết định số 1248/QĐ-TTg ngày 19/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021-2030; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2030 (Kế hoạch), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường chỉ đạo, thực hiện phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, kịp thời phòng ngừa, giảm thiểu tình hình tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là tai nạn đuối nước nhằm đảm bảo tính mạng và sức khỏe của trẻ em.

2. Yêu cầu

Xác định cụ thể các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm thực hiện công việc của các cơ quan liên quan trong thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2030.

Triển khai đồng bộ trên địa bàn toàn tỉnh; phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong triển khai thực hiện; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Kiểm soát, giảm thiểu tình hình tai nạn, thương tích trẻ em trên tất cả các loại hình tai nạn, thương tích, đặc biệt là tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông nhằm đảm bảo tính mạng và sức khỏe của trẻ em, hạnh phúc của gia đình và xã hội.

2. Các mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 1: Giảm tỷ lệ tai nạn, thương tích và tử vong do tai nạn, thương tích của trẻ em:

- Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn, thương tích năm 2025 xuống còn 550/100.000 trẻ em và 500/100.000 trẻ em vào năm 2030.

- Giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn, thương tích năm 2025 xuống còn 16/100.000 trẻ em và 15/100.000 trẻ em vào năm 2030.

- Hằng năm giảm 05 - 10% số trẻ em bị tử vong và bị thương do tai nạn giao thông đường bộ.

- Giảm 10% số trẻ em bị tử vong do đuối nước năm 2025 và 20% vào năm 2030.

- 30.000 ngôi nhà thuộc các hộ gia đình có trẻ em đạt tiêu chí Ngôi nhà an toàn vào năm 2025 và 40.000 ngôi nhà thuộc các hộ gia đình có trẻ em đạt tiêu chí Ngôi nhà an toàn vào năm 2030; 170 trường học đạt tiêu chuẩn Trường học an toàn vào năm 2025 và 204 trường học đạt tiêu chuẩn Trường học an toàn vào năm 2030; 06 xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn Cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em vào năm 2025 và 08 xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn Cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em vào năm 2030.

b) Mục tiêu 2: Truyền thông về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho các cấp chính quyền, cộng đồng, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em:

- 90% trẻ em, cha, mẹ và người chăm sóc trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em năm 2025 và 95% vào năm 2030.

- 90% trẻ em từ 06 đến dưới 16 tuổi biết các quy định về an toàn giao thông đường bộ năm 2025 và 95% vào năm 2030.

- 60% trẻ em từ 06 đến dưới 16 tuổi biết kỹ năng an toàn trong môi trường nước năm 2025 và 70% vào năm 2030; 50% trẻ em từ 06 đến dưới 16 tuổi biết bơi an toàn năm 2025 và 60% vào năm 2030.

c) Mục tiêu 3: Đào tạo, tập huấn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho cán bộ các cấp, các ngành, đoàn thể liên quan:

- 100% công chức, viên chức, cán bộ cấp tỉnh, cấp huyện làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể liên quan được tập huấn kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

- 70% cán bộ cấp xã, công chức, viên chức, giáo viên, cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể liên quan, cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em được tập huấn các kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em năm 2025 và 90% vào năm 2030.

- 70% nhân viên y tế thôn, bản, nhân viên y tế trường học biết các kỹ thuật sơ cấp cứu ban đầu cho trẻ em bị tai nạn, thương tích năm 2025 và 100% vào năm 2030.

- 8/8 huyện, thành phố triển khai thu thập thông tin, dữ liệu về tai nạn, thương tích trẻ em.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục, vận động xã hội nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho các cấp, các ngành và toàn xã hội.

Đa dạng hóa các phương thức truyền thông về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em phù hợp với địa phương.

Tổ chức, triển khai các hoạt động truyền thông thường xuyên và chiến dịch truyền thông về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trực tiếp tại cộng đồng, trường học, cơ sở giáo dục trẻ em, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em.

2. Hướng dẫn, tư vấn, giáo dục cho trẻ em các kiến thức, kỹ năng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Triển khai thí điểm và nhân rộng các mô hình về tư vấn, giáo dục kiến thức, thực hành kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

3. Nâng cao năng lực về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho đội ngũ làm công tác trẻ em của các cấp, các ngành, đoàn thể.

4. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung và tổ chức triển khai thực hiện pháp luật, chính sách về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

5. Xây dựng môi trường an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

a) Triển khai thực hiện tiêu chí Ngôi nhà an toàn, tiêu chuẩn Trường học an toàn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Theo dõi, kiểm tra, đánh giá công nhận đạt Ngôi nhà an toàn, Trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

b) Thí điểm và nhân rộng mô hình xã, phường, thị trấn đạt cộng đồng an toàn an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Theo dõi, kiểm tra, đánh giá các tiêu chí, tiêu chuẩn cộng đồng an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

c) Huy động sự tham gia của các cấp, các ngành, đoàn thể và cộng đồng xã hội trong việc phát hiện, giám sát, cảnh giới, gia cố, cải tạo các khu vực có nguy cơ gây tai nạn, thương tích cho trẻ em.

6. Can thiệp phòng ngừa, giảm thiểu tỷ lệ mắc và tử vong do tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là phòng, chống đuối nước trẻ em, phòng ngừa tai nạn giao thông trẻ em, phòng ngừa ngã, cháy, bỏng, động vật cắn, phòng ngừa trẻ em tự tử.

a) Phòng, chống đuối nước trẻ em: Tuyên truyền, tư vấn, giáo dục kiến thức về phòng, chống đuối nước trẻ em; về kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho trẻ em, giáo viên tại trường học, cộng đồng, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em; đẩy mạnh công tác theo dõi, giám sát, trông giữ trẻ em an toàn. Can thiệp

loại bỏ nguy cơ gây tai nạn đuối nước cho trẻ em, phòng, chống đuối nước trong thiên tai, bão lũ. Triển khai mô hình phòng, chống đuối nước cho trẻ em, đặc biệt mô hình dạy bơi an toàn cho trẻ em. Hướng dẫn các cơ sở dịch vụ thể dục thể thao liên quan đến hoạt động bơi, lặn bảo đảm an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định về an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em.

b) Phòng, chống tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em: Vận động toàn xã hội, cộng đồng, người dân sử dụng các trang thiết bị an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông đường bộ như: mũ bảo hiểm, dây đai an toàn, ghế ngồi an toàn. Cung cấp kiến thức, kỹ năng, các quy định an toàn giao thông đường bộ cho cha mẹ, trẻ em tại trường học, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em và cộng đồng. Triển khai mô hình an toàn giao thông đường bộ cho trẻ em, mô hình công trường an toàn, các mô hình can thiệp giảm thiểu nguy cơ tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em tại khu vực có tập trung đông trẻ em. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định an toàn giao thông cho trẻ em.

c) Phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em: Triển khai thực hiện các quy định về an toàn phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em tại gia đình, cộng đồng, trường học đặc biệt tại các công trình xây dựng. Kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em nhất là tại các công trình xây dựng, trường học, nhà cao tầng.

d) Phòng, chống cháy, bỏng cho trẻ em: Triển khai thực hiện các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí về phòng, chống cháy, bỏng cho trẻ em. Cung cấp, hướng dẫn cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em kiến thức kỹ năng về phòng, chống cháy, bỏng, xử lý tình huống nguy hiểm và sơ cấp cứu khi bị cháy, bỏng. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định, tiêu chuẩn an toàn về phòng, chống cháy, bỏng tại gia đình, trường học và các công trình công cộng có trẻ em tham gia hoạt động.

đ) Phòng, chống động vật cắn cho trẻ em: Triển khai thực hiện các quy định về phòng, chống tai nạn động vật cắn đối với trẻ em, nhất là động vật nuôi trong gia đình; cung cấp, hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em các kiến thức, kỹ năng về phòng, chống động vật cắn và sơ cấp cứu khi bị động vật cắn. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định về phòng, chống động vật cắn đối với trẻ em tại gia đình và cộng đồng.

e) Phòng ngừa trẻ em tự tử: Triển khai thực hiện các quy định pháp luật, chính sách về cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe tâm thần, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em. Hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, giáo viên và trẻ em các kiến thức, kỹ năng để phòng ngừa tự tử ở trẻ em; phát hiện sớm và theo dõi, hỗ trợ, các trường hợp trẻ em có nguy cơ tự tử.

7. Điều trị, phục hồi chức năng, cứu hộ, cứu nạn bảo đảm an toàn tính mạng, giảm tử vong, khuyết tật và tổn thất về sức khỏe cho trẻ em do tai nạn, thương tích.

8. Tăng cường phối hợp liên ngành về phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em. Vận động hỗ trợ của các tổ chức quốc tế, sự tham gia của các cấp, các ngành, đoàn thể, cộng đồng, người dân trong công tác phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em.

9. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, theo dõi, đánh giá thực hiện Kế hoạch. Triển khai áp dụng công nghệ thông tin trong thống kê, thu thập số liệu, chỉ tiêu về tai nạn, thương tích trẻ em. Khảo sát, đánh giá về tình hình tai nạn, thương tích trẻ em.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ ngân sách phân bổ cho Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021- 2030 theo Quyết định số 1248/QĐ-TTg và ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật.

2. Nguồn tài trợ, viện trợ quốc tế và huy động từ xã hội của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước; nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Hướng dẫn, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch; rà soát tăng cường thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là phòng, chống đuối nước trẻ em. Điều phối công tác phòng, chống đuối nước trẻ em.

Truyền thông nâng cao nhận thức về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Nâng cao năng lực về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cộng tác viên làm công tác trẻ em.

Triển khai xây dựng xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí cộng đồng an toàn và xây dựng Ngôi nhà an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Thí điểm và nhân rộng mô hình xã, phường, thị trấn đạt cộng đồng an toàn an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

Rà soát, đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hệ thống pháp luật, chính sách về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Kiểm tra, thanh tra, theo dõi, thu thập số liệu, đánh giá kết quả tình hình thực hiện Chương trình. Tổ chức sơ kết, tổng kết và xây dựng Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh giai đoạn tiếp theo.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo: Thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em và học sinh trong trường học. Triển khai xây dựng Trường học an toàn phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em. Nâng cao năng lực cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục các cấp về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong nhà trường, chú trọng kiến thức, kỹ năng phòng,

chống đuối nước và tai nạn giao thông; giáo dục kỹ năng bơi an toàn cho học sinh.

3. Sở Giao thông vận tải: Triển khai công tác phòng, chống tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em. Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động của ngành giao thông vận tải về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Rà soát, hướng dẫn tiêu chuẩn bảo đảm an toàn phương tiện đưa đón trẻ em, học sinh đến trường. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai công tác phòng, chống tai nạn giao thông cho trẻ em trong trường học. Triển khai mô hình an toàn giao thông đường bộ cho trẻ em, mô hình công trường an toàn, các mô hình can thiệp giảm thiểu nguy cơ tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em tại khu vực có tập trung đông trẻ em.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Triển khai công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong các hoạt động của ngành văn hóa, thể thao và du lịch. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ văn hóa, thể thao và du lịch về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Hướng dẫn các cơ sở dịch vụ thể dục, thể thao liên quan đến hoạt động bơi, lặn bảo đảm an toàn phòng, chống đuối nước ở trẻ em. Triển khai mô hình phòng, chống đuối nước trẻ em, đặc biệt mô hình dạy bơi an toàn. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật, các tiêu chuẩn bảo đảm an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại các cơ sở dịch vụ và hoạt động luyện tập thể dục, thể thao, vui chơi giải trí, du lịch.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Triển khai lồng ghép công tác phòng, chống đuối nước trẻ em trong phòng, chống thiên tai, bão lũ. Hướng dẫn và quản lý bảo đảm an toàn trong chăn nuôi, vật nuôi tại gia đình và cộng đồng để phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

6. Sở Xây dựng: Rà soát tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn cho trẻ em và thường xuyên kiểm tra, thanh tra việc chấp hành tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em tại các công trình xây dựng, trường học, nhà cao tầng.

7. Công an tỉnh: Tăng cường công tác quản lý nhà nước về trật tự, an toàn xã hội. Kiểm tra, tuân tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường bộ, phòng cháy, chữa cháy, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, pháo, đồ chơi nguy hiểm và các vi phạm khác về trật tự, an toàn xã hội. Thực hiện công tác cứu nạn, cứu hộ. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em do lực lượng công an quản lý tại địa phương.

8. Sở Y tế: Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong việc thực hiện sơ cứu, cấp cứu, điều trị vận chuyển cấp cứu, điều trị, phục hồi chức năng cho trẻ em bị tai nạn, thương tích. Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động ngành y tế về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Lồng ghép phòng, chống tai nạn, thương tích

trẻ em trong xây dựng Cộng đồng an toàn của ngành y tế. Thu thập số liệu về tai nạn, thương tích trẻ em trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

9. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở tổ chức phổ biến, tuyên truyền thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; ưu tiên nội dung, thời lượng tuyên truyền phòng, chống đuối nước trẻ em. Ứng dụng công nghệ thông tin, mạng viễn thông và mạng internet để truyền thông, phổ biến thông tin, kiến thức pháp luật, chính sách về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

10. Sở Tài chính: Cân đối, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật.

11. Các Sở, Ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, chủ động tham gia, tổ chức triển khai Kế hoạch.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Căn cứ vào Kế hoạch này, xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế tại địa phương; phát huy tính sáng tạo, chủ động, tích cực trong việc huy động nguồn lực. Trong đó, chú trọng công tác phòng, chống đuối nước trẻ em thông qua các nội dung cụ thể:

Tăng cường trách nhiệm của chính quyền địa phương, cơ sở trong việc áp dụng các biện pháp thúc đẩy thực hiện xây dựng ngôi nhà an toàn; trường học an toàn; xã, phường, thị trấn đạt cộng đồng an toàn an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Loại bỏ nguy cơ gây tai nạn đuối nước trẻ em tại cộng đồng, gia đình, trường học.

Đẩy mạnh tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của người dân, cộng đồng và các em học sinh về phòng, chống đuối nước cho trẻ em trên hệ thống truyền thanh cơ sở; thường xuyên phát những thông điệp cảnh báo những địa điểm, khu vực có nguy cơ dễ xảy ra tai nạn đuối nước; phổ biến kiến thức, kỹ năng về phòng, chống đuối nước trẻ em cho người dân; tăng cường giới thiệu về kỹ năng bơi lội; kỹ năng phòng ngừa, ứng cứu khi xảy ra đuối nước.

Tổ chức rà soát các hồ sâu, ao, hồ, đập thủy lợi, sông, suối,... có nguy cơ xảy ra tai nạn đuối nước, tiến hành lắp đặt các biển cảnh báo phòng, chống đuối nước trẻ em. Chỉ đạo các tổ chức, cá nhân đang sở hữu, thi công các ao, hồ, đập,... tiến rào chắn và lắp đặt các biển báo nguy hiểm về tai nạn đuối nước.

Huy động các nguồn lực để xây dựng hồ bơi, tổ chức dạy bơi và các điểm vui chơi, giải trí cho trẻ em trên địa bàn.

b) Bố trí ngân sách, nhân lực của địa phương để thực hiện Kế hoạch.

c) Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch. Định kỳ hàng năm, đột xuất báo cáo số liệu, tình hình tai nạn, thương tích trẻ em, kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, chủ động tham gia thực hiện Kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021-2030. Các Sở, Ban, ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phối hợp triển khai thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện hàng năm trước ngày 15/11 về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) *nk*

Nơi nhận:

- Bộ LĐ-TBXH (B/c);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (B/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Công an tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, CTTTĐ, KGVX(Hp).

03

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Handwritten signature
Tôn Thị Ngọc Hạnh